

Bản án số: 155/2020/HS-ST

Ngày: 26/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG -TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Hoan; bà Hà Thị Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 166/2020/HSST ngày 06/11/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 149/2020/HSST-QĐ ngày 13/11/2020, đối với bị cáo:

Lê Thị H, sinh năm: 1979; ĐKKHKT: Số 298 HL, phường L, thành phố H1, tỉnh Hải Dương; Chỗ ở: Không cố định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Lê Hồng S và bà Nguyễn Thị T; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Chồng: Anh Hà Văn T1 (Đã ly hôn); Có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày từ 26/8/2020, chuyển tạm giam từ ngày 28/8/2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. *Có mặt tại phiên tòa.*

- Người làm chứng:

+ Ông Vũ Viết P, sinh năm 1960; Nơi cư trú: Số 71 TG, phường Đ, thành phố H1, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Trần Trung K, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Khu 6, phường N, thành phố H1, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Đào Anh T1, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Ngõ 45, khu 2, phường N, thành phố H1, tỉnh Hải Dương.

Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lê Thị H là người sử dụng chất ma túy tổng hợp (dạng đá). Khoảng tối ngày 16/8/2020, H gặp bạn là A ở Bắc Ninh (không rõ họ, địa chỉ cụ thể) tại khu vực gầm cầu vượt D, thành phố H1, được A đưa cho 01 gói ma túy Ketamine nhờ H bán hộ và sẽ trả công. H đồng ý. H cất giấu trong người, thuê nhà

ngiht không ở cố định một chỗ. Khoảng 20h00' ngày 26/8/2020, H cầm theo gói ma túy bọc bên ngoài bằng vỏ gói mì tôm omachi màu đỏ đen gặp bạn là anh Đào Anh T1 tại khu vực cầu 79, phường B, thành phố H1 và nhờ anh T1 chở đi vào trung tâm thành phố, anh T1 đồng ý. Đến khoảng 30 phút sau, khi anh T1 chở H đến trước cửa nhà số 388 N1, phường B, thành phố H1 thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H1 trong khi làm nhiệm vụ kiểm tra, H liền thả gói ma túy đang cầm trên tay phải xuống đất ngay vị trí chân H đang đứng. Tổ công tác thu giữ tại vị trí chân H đang đứng 01 vỏ gói mì tôm omachi màu đỏ đen, bên trong có chứa 01 gói nilon màu trắng kích thước (7x15)cm bên trong chứa các tinh thể màu trắng trước sự chứng kiến của các anh Đào Anh T1, Trần Trung K và ông Vũ Viết P.

Tại Kết luận giám định số 360/KLGD- PC09 ngày 29/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: *"Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Lê Thị H gửi đến giám định khối lượng là: 76,328 gam là ma túy, loại Ketamine. Ketamine nằm trong danh mục III, STT: 35, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ"*.

Về vật chứng: Đối với 75,659 gam Ketamine hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 360/KLGD-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, 01 vỏ gói mì tôm omachi màu đỏ đen hiện đang được quản lý tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương.

Tại Cáo trạng số 157/CT-VKSTPHD, ngày 02/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Lê Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Thị H, phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Về hình phạt chính: Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị H từ 11 năm 06 tháng tù đến 12 năm tù, thời hạn tính từ ngày 26/8/2020; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 75,659 gam Ketamine hoàn lại sau giám định được đựng trong phong bì số 360/KLGD-PC09 ngày 29/8/2020 có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương. Tịch thu cho tiêu hủy 01 vỏ gói mì tôm Omachi, màu đỏ đen; Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Lê Thị H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20h30' ngày 26/8/2020, tại trước cửa nhà số 388 Điện Biên Phủ, phường B, thành phố H1, Lê Thị H có hành vi cất giấu trái phép 76,328 gam Ketamine mục đích để bán kiếm lời thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm sản xuất, quản lý và sử dụng, mua bán nhưng vì mục đích tư lợi và ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng, chấp hành pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội.

[2] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bố đẻ là ông Lê Hồng S được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Đối với 75,659 gam Ketamine hoàn lại sau giám định được đựng trong phong bì số 360/KLGD-PC09 ngày 29/8/2020 có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương là chất cấm lưu hành, 01 vỏ gói mì tôm Omachi, màu đỏ đen bị cáo dùng để bọc ma túy xét không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Về vấn đề khác: Đối với người tên A, H khai nhờ H bán hộ trái phép chất ma túy nhưng H không biết họ tên, địa chỉ cụ thể không làm rõ được, đối với anh Đào Anh T1 là người chở H nhưng không biết H cất giấu ma túy để bán nên không có căn cứ xử lý.

[7] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Thị H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Thị H 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 26/8/2020).

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 75,659 gam Ketamine hoàn lại sau giám định được đựng trong phong bì số 360/KLGD-PC09 ngày 29/8/2020, có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương; 01 vỏ gói mì tôm Omachi, màu đỏ đen (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 09/11/2020*).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Thị H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/11/2020)/.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an TP Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhan